



THIẾT KẾ VÀ LẬP TRÌNH WEB BẰNG NGÔN NGỮ ASP

Lý thuyết: 45 tiết
Thực hành: 30 tiết

- GVHD: Dương Khai Phong
- Email: khaiphong@gmail.com
- Website: <http://sites.google.com/site/khaiphong>



NỘI DUNG MÔN HỌC

1/ Giới thiệu tổng quan Web

2/ HTML và JavaScript

3/ Các đối tượng trong ASP.Net

4/ ADO.Net (kết nối cơ sở dữ liệu)

5/ Triển khai ứng dụng Web + Ôn tập

PHẦN 1:

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ WEB



NỘI DUNG:

1. Webpage – Website
2. HTML, XHTML, DHTML
3. Các ngôn ngữ lập trình web
4. Web Server – Web Browser – HTTP
5. Mô hình ứng dụng
6. Quá trình Request - Response



a. **Webpage:**

- **Web** là một hệ thống các văn bản có mỗi siêu liên kết bên trong với nhau (interlinked hypertext documents) được truy xuất thông qua hệ thống Internet.
- **Webpage** là một trang thông tin chứa: văn bản (text), hình ảnh (images), phim (videos) và các đa phương tiện khác...có mỗi siêu liên kết với nhau (*hyperlinks*).
- Một trang web là một tập tin HTML hoặc XHTML được truy xuất thông qua giao thức HTTP.



b. Website:

- Website là một tập hợp các trang web nằm trong một tên miền hoặc tên miền phụ trên WWW của hệ thống mạng Internet.

Phân loại:

- *Website tĩnh*: chủ yếu giới thiệu thông tin
- *Website động*: có sự tương tác với người dùng



1/ WEBPAGE - WEBSITE

WEBSITE

WEB PAGE
Trang chủ

WEB PAGE
Hình ảnh

WEB PAGE
Giới thiệu

WEB PAGE
Liên hệ

WEB PAGE
Tin tức

WEB PAGE
Quảng cáo

WEB PAGE
Menu

WEB PAGE
Sản phẩm

WEB PAGE
Sự kiện

WEB PAGE
Videos



2/ HTML, XHTML, DHTML

a. HTML:

- HTML là viết tắt của **HyperText Markup Language** (ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản).
 - HyperText – văn bản có thể kết nối đến văn bản khác.
 - Sử dụng các “thẻ” để “đánh dấu” văn bản, giúp trình duyệt xác định được cách biểu diễn trang web đến người sử dụng.
- Một tập tin HTML là một tập tin văn bản trong đó có chứa các **thẻ đánh dấu**. (các tập tin này có phần mở rộng là *.htm hoặc *.html)



b. XHTML:

- XHTML là viết tắt của eXtensible HyperText Markup Language (ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản mở rộng): là ngôn ngữ đánh dấu tương tự ngôn ngữ HTML nhưng có cú pháp chặt chẽ hơn.
- XHTML được xem là thế hệ tiếp theo của HTML dựa trên chuẩn XML.



c. **DHTML:**

- DHTML là viết tắt của **D**ynamic **H**yperText **M**arkup **L**anguage (ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản động).
- Là ngôn ngữ dùng tạo ra trang web dựa trên sự kết hợp của nhiều kỹ thuật như: ngôn ngữ HTML tĩnh, ngôn ngữ kịch bản máy khách (Javascript), ngôn ngữ định dạng trình diễn Cascading Style Sheets (CSS) và Document Object Model (DOM).
- DHTML cho phép người dùng thêm các hiệu ứng vào các trang web mà HTML không thực hiện được.



3/ Các ngôn ngữ lập trình Web

- Hiện nay, có nhiều ngôn ngữ lập trình hỗ trợ cho việc viết các ứng dụng web chạy trên máy chủ (xây dựng các website động) như:
 - **ASP (Active Server Pages)**: do Microsoft phát triển.
 - **JSP (Java Server Pages)**: IBM phát triển.
 - **PHP (Hypertext Preprocessor)**: cộng đồng phát triển (các tài liệu liên quan PHP được cung cấp tại Zend).



4/ Web Server – Web Browser – HTTP

- ❖ **Web Server:** là nơi nhận và điều phối các yêu cầu từ Web Browser và gửi kết quả trả về.
- ❖ **Web Browser:** là nơi thể hiện dữ liệu, tập hợp dữ liệu của người dùng và gửi đến Web Server.
- ❖ **HTTP:** là một giao thức dùng để trao đổi thông tin giữa Web Browser với Web Server.

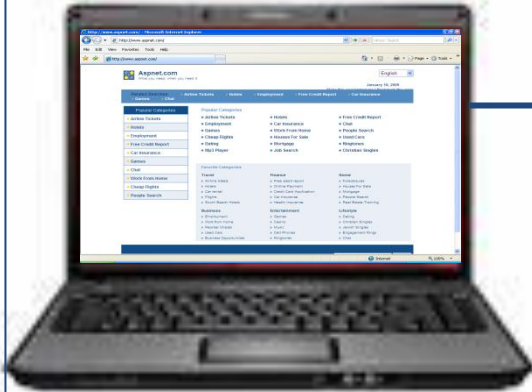
Hành động gửi nội dung đến Web Server trong quá trình xử lý thông tin và sau đó Server trả kết quả về cho Web Browser thì được xem là **Postback**

Ví dụ: các trang đăng nhập website, forum...



4/ Web Server – Web Browser – HTTP

Web Browser



Client gọi yêu cầu

Web Server



1. Xử lý yêu cầu
2. Thi hành code
3. Lưu trữ dữ liệu
4. Gửi kết quả

Server hồi đáp

Thẻ hiện lên trang web



5/ Mô hình ứng dụng





6/ Quá trình Request - Response

Trình tự xử lý:

1. Web Browser (WB) ra yêu cầu
2. HTTP gửi yêu cầu đến Web Server (WS) (**GET**)
3. Web Server xử lý yêu cầu
4. Web Server gửi hồi đáp (kết quả) đến Web Browser (sử dụng giao thức HTTP để gửi HTTP response đến trình duyệt)
5. Web Browser xử lý kết quả (response) và thể hiện lên trang Web
6. Khi người dùng nhập dữ liệu hoặc thực hiện một hành động gửi dữ liệu về Web Server (như click chuột vào nút lệnh Submit)
7. Lúc đó HTTP được sử dụng để gửi dữ liệu đến Web Server (**POST**)
8. Web Server xử lý dữ liệu
9. Web Server gửi hồi đáp (kết quả) đến Web Browser (sử dụng giao thức HTTP để gửi HTTP response đến trình duyệt)
10. Trình duyệt xử lý kết quả (response) và thể hiện lên trang Web